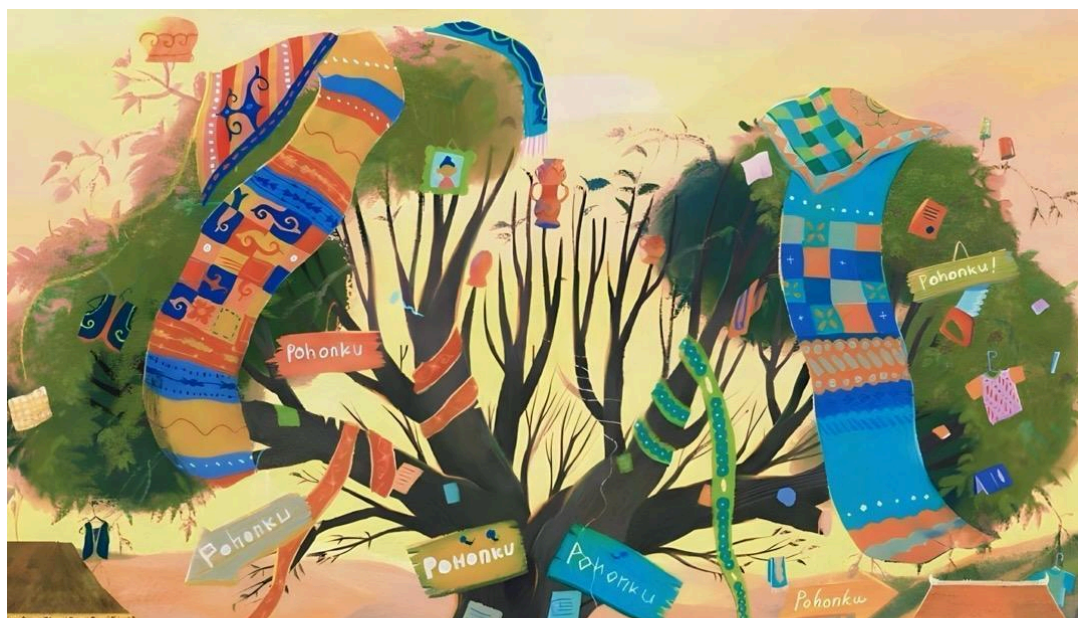


Sự đa dạng & Thống nhất: Thấu hiểu liên tôn và Đa nguyên tại Đông Nam Á

Biên soạn: Zheng Wei Lim and Hasya Atiyah. Hiệu đính: Serena Lee.

Ngày tổ chức tọa đàm ban đầu: Tháng 3 năm 2024.

Chính lý phục vụ Sáng kiến Tiếp cận Ngôn ngữ (Tháng 7 năm 2025).



Ảnh minh họa từ “Ini Pohon Kita” (This Is Our Tree) | [Little Quokka](#) & [Peace Gen Indonesia](#).

Mục lục

Phần 1: [Giới thiệu về Buổi Tọa Đàm](#)

[1.1 Gắn kết Xã hội và Đa dạng Tôn giáo](#)

[1.2 Mục tiêu Học tập](#)

[1.3 Diễn giả](#)

Phần 2: [Bối cảnh Nền Tảng](#)

2.1 Tính đa nguyên Tôn giáo tại Đông Nam Á

2.2 Các Nghiên cứu Tình huống (Bang Rakhine and Mindanao)

Phần 3: [Xây dựng Hòa bình và Hòa giải](#)

3.1 Vai trò của Chính sách và Đối thoại Liên tôn

Phần 4: [Câu hỏi Kết thúc – Gợi mở Tư duy](#)

Phần 5: [Tài liệu Tham khảo Bổ sung](#)

Lưu ý: Buổi tọa đàm có thể đề cập đến một số thuật ngữ tôn giáo và chính trị không quen thuộc. Chúng tôi khuyến khích học sinh sử dụng tài liệu về [Bảng thuật ngữ](#) đi kèm để đọc song song nhằm hỗ trợ quá trình hiểu nội dung. Tất cả các thuật ngữ được **in đậm** trong tài liệu này đều có thể tra cứu trong bảng thuật ngữ nói trên.

Phần 1: Giới thiệu về Buổi Tọa Đàm

1.1 Gắn kết Xã hội và Đa dạng Tôn giáo

Khu vực Đông Nam Á sở hữu một bức tranh tôn giáo phức tạp và đa dạng. Chẳng hạn, Indonesia là một quốc gia có đa số dân theo **Hồi giáo**, nhưng đồng thời vẫn có sự hiện diện rõ nét của các tôn giáo khác như **Kitô giáo**, **Ấn Độ giáo** tại Bali, cùng với nhiều **tín ngưỡng bản địa** và **dân gian**. Philippines và Thái Lan lần lượt có đa số dân theo **Công giáo** và **Phật giáo**, song cả hai quốc gia này đều có các cộng đồng Hồi giáo thiểu số đáng kể ở các tỉnh phía Nam. Tại Lào, **tín ngưỡng vật linh** vẫn song hành cùng Phật giáo, trong khi ở Việt Nam, các **tôn giáo tổng hợp** như **Cao Đài** và **Hòa Hảo** kết hợp nhiều yếu tố từ Phật giáo, **Nho giáo** và **thuyết vật linh**.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) định nghĩa một xã hội gắn kết là “that works towards the well-being of all its members, fights exclusion and marginalisation, creates a sense of belonging, and promotes trust.” (một xã hội nỗ lực hướng tới sự thịnh vượng chung của mọi thành viên, chống lại sự loại trừ và gạt ra bên lề, nuôi dưỡng cảm giác thuộc về tập thể, và thúc đẩy lòng tin.)¹ Tuy nhiên, ngay trong nội bộ các cộng đồng, những căng thẳng vẫn có thể phát sinh do bất đồng mang tính địa phương hoặc lịch sử, đặc biệt là xung quanh các vấn đề liên quan đến tôn giáo. Thực trạng này càng trở nên đáng lưu tâm tại khu vực Đông Nam Á, nơi nhiều nhóm tôn giáo cùng tồn tại trong không gian gần gũi, từ đó làm gia tăng nguy cơ xung đột và hiểu lầm.

Trước sự đa dạng phức tạp của bức tranh tôn giáo trong khu vực, câu hỏi đặt ra là: Chúng ta có thể làm gì để hướng tới một xã hội gắn kết hơn? Và chính phủ có thể đóng vai trò gì thông qua các chính sách, quy định hoặc mô hình quản lý? Buổi tọa đàm này nhằm khám phá mối quan hệ phức tạp giữa đa dạng tôn giáo và sự gắn kết xã hội tại Đông Nam Á, trong bối cảnh làn sóng **chủ nghĩa dân tộc** đang gia tăng và những chia rẽ trong xã hội ngày càng trở nên rõ nét. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng sẽ cùng nhau tìm hiểu vai trò của các sáng kiến xây dựng hòa bình liên tôn trong việc giảm thiểu căng thẳng, thúc đẩy sự bao hàm và kết nối các cộng đồng khác biệt.

1.2 Mục tiêu Học tập

1. Xem xét vì sao các xung đột lại nảy sinh giữa các cộng đồng tôn giáo khác nhau tại Đông Nam Á.
2. Tìm hiểu cách chính phủ các quốc gia trong khu vực điều tiết sự đa dạng tôn giáo, cũng như cách họ đã từng ứng phó với các căng thẳng tôn giáo trong quá khứ.
3. Suy ngẫm về các định hướng tương lai mà chính phủ và các tổ chức cộng đồng có thể thực hiện nhằm kết nối các nhóm tín ngưỡng khác biệt, khuyến khích đối thoại liên tôn, trong bối cảnh các lực lượng bài trừ và diễn ngôn thù ghét đang ngày càng gia tăng trong khu vực.

¹ OECD. *Quan điểm về Phát triển Toàn cầu 2023: Gắn kết Xã hội trong một Thế giới Biến động*. OECD Publishing, 2011.
http://dx.doi.org/10.1787/persp_glob_dev-2012-en

1.3 Diễn giả

Giáo sư Paul Hedges – Phó Giáo sư chuyên ngành Nghiên cứu Liên tôn giáo tại Trường Nghiên cứu Quốc tế S. Rajaratnam

Giáo sư Hedges là tác giả của nhiều công trình nghiên cứu về quan hệ liên tôn giáo và đạo đức trong các xã hội đa nguyên. Ông từng tổ chức nhiều hội thảo quốc tế về đối thoại liên tôn và cộng tác với các tổ chức liên ngành như Quỹ Tony Blair về Đức tin, Hội đồng Tôn giáo Hồi giáo Singapore, và Đại hội các Tôn giáo Thế giới.



Bà Lian Gogali – Nhà nghiên cứu, nhà hoạt động vì hòa bình; Người sáng lập Viện Mosintuwu (Poso, Indonesia)

Lấy cảm hứng từ những câu chuyện của các phụ nữ dũng cảm đứng lên bảo vệ hòa bình giữa khung cảnh xung đột và bạo lực liên tôn tại quê nhà Poso (thuộc tỉnh Trung Sulawesi, Indonesia), Bà Gogali đã sáng lập Viện Mosintuwu vào năm 2008. Đây là một ngôi trường dành cho phụ nữ đến từ mọi nền tảng tôn giáo, nhằm tạo không gian để cùng học hỏi và khám phá vai trò của mình trong việc xây dựng hòa bình và ngăn ngừa bạo lực trong cộng đồng.



Tiến sĩ Jaclyn Neo - Phó Giáo sư Luật tại Đại học Quốc gia Singapore

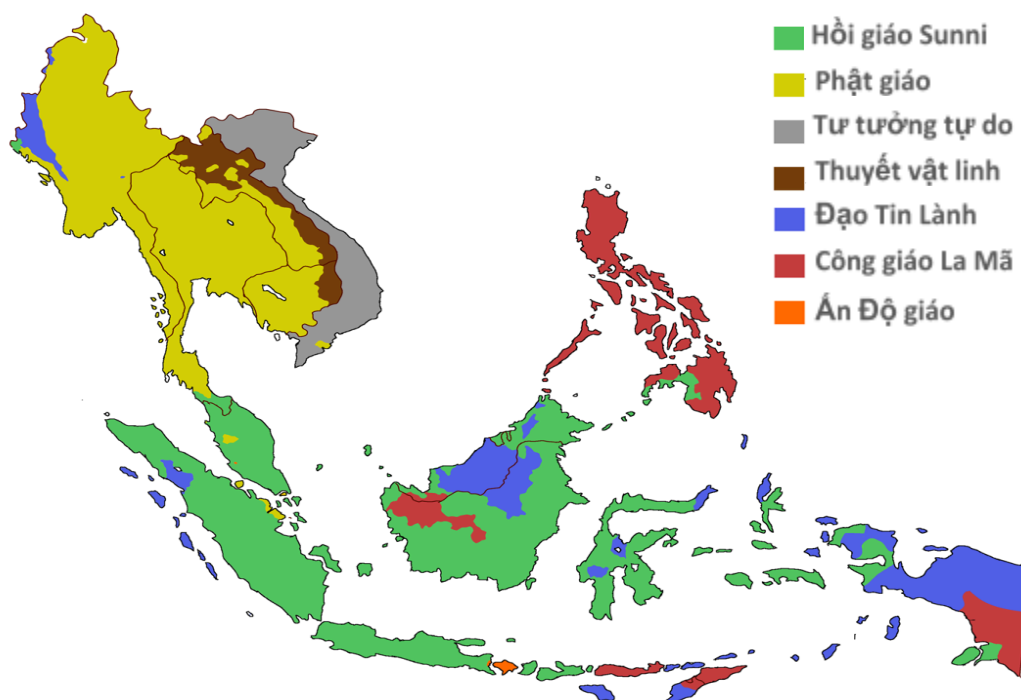
Tiến sĩ Neo là nhà nghiên cứu chuyên sâu về các vấn đề liên quan đến mối quan hệ giữa Nhà nước và tôn giáo, cũng như chủ nghĩa đa nguyên trong xã hội hiện đại. Bà hiện giảng dạy học phần “So sánh mô hình Nhà nước và Tôn giáo tại Đông Nam Á” tại Đại học Quốc gia Singapore (NUS), và từng được trao Giải thưởng Nghiên cứu SHAPE-SEA năm 2016 nhằm ghi nhận những đóng góp nổi bật của bà trong nghiên cứu về tự do tôn giáo tại khu vực Đông Nam Á.



Phần 2: Bối cảnh Nền tảng

2.1 Tính đa nguyên Tôn giáo tại Đông Nam Á

Tại Đông Nam Á, nhiều tôn giáo cùng tồn tại song song với nhau, cả trong nội bộ từng quốc gia lẫn trên phạm vi xuyên biên giới. Thật vậy, Kitô giáo, Phật giáo, Hồi giáo, thuyết vô thần, Ấn Độ giáo và các tín ngưỡng dân gian đều lần lượt chiếm đa số tại những khu vực khác nhau trong khu vực. Bên cạnh đó còn có nhiều nhóm tôn giáo thiểu số khác, như minh họa dưới đây.



Hình minh họa về thành phần tôn giáo tại các quốc gia Đông Nam Á (chuyển thể từ [Seasia](#)).

Các quốc gia trong khu vực có cách tiếp cận khác nhau đối với sự đa dạng tôn giáo. Một số nước lựa chọn thiết lập tôn giáo chính thức của Nhà nước, vốn cũng là tôn giáo của phần lớn dân số. Ví dụ tiêu biểu bao gồm: Hồi giáo tại Malaysia, Phật giáo tại Myanmar, và Công giáo tại Philippines. Trong nhóm quốc gia này, có nước cho phép các tôn giáo thiểu số được hành lễ công khai, nhưng cũng có nơi lại hạn chế tự do tôn giáo. Bên cạnh đó, một số quốc gia khác được xếp vào nhóm xã hội **thế tục**, trong đó niềm tin tôn giáo được tách biệt khỏi quá trình hoạch định chính sách công. Singapore và Việt Nam là hai ví dụ tiêu biểu cho mô hình này.

Tuy nhiên, **tự do tôn giáo và hòa bình tôn giáo** đang ngày càng bị đe dọa. Chẳng hạn, Hiến pháp Việt Nam quy định mọi cá nhân đều có quyền tự do tín ngưỡng, nhưng **nhiều cộng đồng tôn giáo thiểu số vẫn sống trong tâm lý sợ hãi và phải tự kiểm duyệt** do các chiến dịch đàn áp và siết chặt giám sát từ phía chính quyền. Các chức sắc tôn giáo thường bị Nhà nước kiểm soát với lý do “giữ gìn đoàn kết dân tộc và an ninh quốc gia².”

Tại Indonesia, dù chính phủ chính thức ủng hộ khoan dung tôn giáo³ thông qua hệ tư tưởng Pancasila,⁴ nhiều nhóm tôn giáo thiểu số vẫn bị hạn chế trong việc thực hành đức tin của mình. Ví dụ, **cộng đồng**

² The Vietnamese Magazine. (2023, 21 tháng 7). *Chiến dịch ba mũi giáp công của Việt Nam nhằm đàn áp các nhà hoạt động tôn giáo tại Tây Nguyên*. Truy cập từ <https://www.thevietnamese.org/2023/07/vietnams-three-pronged-approach-to-persecute-religious-freedom-activists-in-the-central-highlands/>.

³ Trong ngữ cảnh này, “khoan dung” được hiểu là khả năng trân trọng các giá trị tâm linh, niềm tin và thực hành tín ngưỡng khác với của bản thân.

⁴ **Pancasila** là hệ tư tưởng quốc gia của Indonesia, bao gồm năm nguyên tắc cốt lõi: nhân đạo công bằng và văn minh, thống nhất quốc gia, dân chủ có lãnh đạo, công bằng xã hội, và niềm tin và Thượng Đế duy nhất.

Hồi giáo Ahmadiyya từng bị chính phủ dán nhãn là “nguy hiểm” và “lệch lạc”, dẫn đến lệnh cấm truyền bá giáo lý.⁵ Thậm chí, trong một số trường hợp, các phần tử cực đoan **Sunni** đã tấn công tín đồ Ahmadiyya và phá hủy nơi thờ tự của họ.⁶

Những trường hợp trên cho thấy: cam kết của chính phủ đối với tự do tôn giáo không phải lúc nào cũng được thực thi trên thực tế. Trong các nghiên cứu tình huống tiếp theo, chúng ta sẽ tìm hiểu cách mà các bản sắc tập thể bền chặt, những bất bình sắc tộc,⁷ và các diễn ngôn xã hội mâu thuẫn nhau tiếp tục làm phức tạp thêm căng thẳng hiện hữu.

2.2 Các Nghiên cứu Tình huống

1. Bang Rakhine, Myanmar

Người Rohingya là một nhóm sắc tộc thiểu số theo **Hồi giáo Sunni**, có nguồn gốc bản địa từ miền Tây Myanmar. Theo một số đánh giá, họ được xem là “một trong những cộng đồng thiểu số bị đàn áp nghiêm trọng nhất thế giới”⁸ Trước khi xung đột gần đây nổ ra, có khoảng 1,6 triệu người Rohingya sinh sống tại bang Rakhine, Myanmar.

Là một quốc gia Phật giáo, Myanmar từ lâu đã tìm cách hạn chế quyền tự do của người Rohingya, thậm chí tìm cách trục xuất họ khỏi quốc gia. Năm 1982, chính phủ Myanmar ban hành “Luật Quốc tịch”, công nhận một số “dân tộc quốc gia” được gọi là *taing-yin-thar*, nhưng loại trừ người Rohingya, khiến họ mất quyền công dân và rơi vào tình trạng vô quốc tịch.⁹ Ngoài ra, người Rohingya còn phải đối mặt với nhiều hạn chế trong đời sống hằng ngày: họ không được học vượt quá bậc tiểu học, nhiều tài sản bị tịch thu, và bị cấm rời khỏi bang Rakhine theo quy định chính thức.¹⁰

Tâm lý bài Rohingya chủ yếu xuất phát từ chủ nghĩa dân tộc Phật giáo. Một ví dụ điển hình là *Ma Ba Tha*, một tổ chức Phật giáo cực đoan, đã tuyên truyền sai lệch rằng người Rohingya thiếu trung thành và thổi phồng quy mô dân số của họ nhằm tạo ra nỗi sợ hãi (trong khi trên thực tế, người Hồi giáo chỉ chiếm khoảng 4,2% dân số Myanmar). Giới cầm quyền Myanmar cũng tìm cách biện minh cho các hành động đàn áp của mình bằng cách gán ghép người Hồi giáo với hình ảnh những kẻ xâm lược.

Trên bình diện quốc tế, một số người quan sát cho rằng hai tôn giáo này vốn mang tính xung đột, và rằng Phật tử tại Myanmar là **những người bài Hồi giáo cực đoan**. Tuy nhiên, nhiều học giả không đồng tình với cách hiểu này. Trước hết, nhiều thành viên của **tăng đoàn Phật giáo** đã công khai phản đối các phong trào bài Rohingya, thậm chí bảo vệ người Hồi giáo địa phương trong các vụ bạo động tại những nơi như

⁵ Arman, Laura. (2022, 10 tháng 10). *Làn sóng bất khoan dung tôn giáo ngày càng gia tăng tại Indonesia*. The Diplomat. Truy cập ngày 26 tháng 1 năm 2024, từ <https://thediplomat.com/2022/10/in-indonesia-a-rising-tide-of-religious-intolerance/>.

⁶ Human Rights Watch. (2013, tháng 2). *Nhân danh tôn giáo: Lạm quyền đối với các nhóm tôn giáo thiểu số ở Indonesia*. Human Rights Watch. Truy cập từ <https://www.hrw.org/report/2013/02/28/religions-name/abuses-against-religious-minorities-indonesia>.

⁷ Bất mãn sắc tộc ở đây là thuật ngữ chỉ những bất bình sâu sắc hoặc khiêu khích kéo dài trong một cộng đồng sắc tộc, thường bắt nguồn từ cảm giác bị đối xử bất công, bất bình đẳng hoặc phân biệt đối xử.

⁸ UNHCR. (2020, 20 tháng 10). *UNHCR kêu gọi đoàn kết, hỗ trợ và tìm giải pháp cho người tị nạn Rohingya trước thềm hội nghị các nhà tài trợ*. Truy cập từ

<https://www.unhcr.org/news/briefing-notes/unhcr-calls-solidarity-support-and-solutions-rohingya-refugees-ahead-urgent>

⁹ Tổ chức Người Rohingya tại Anh. (2014, tháng 12). *Luật Quốc tịch Myanmar năm 1982 và người Rohingya*. Truy cập từ <https://burmacampaign.org.uk/media/Myanmar%E2%80%99s-1982-Citizenship-Law-and-Rohingya.pdf>.

¹⁰ Trung tâm Phòng ngừa Xung đột (Centre for Preventive Action). (2023, 25 tháng 4). *Nội chiến tại Myanmar*. Truy cập từ <https://www.cfr.org/global-conflict-tracker/conflict/rohingya-crisis-myanmar>

Meiktila và Lashio. Hơn nữa, cả học giả Hồi giáo và học giả Phật giáo đều nhấn mạnh rằng không có nội dung nào trong hai tôn giáo kêu gọi thù ghét lẫn nhau. Thay vào đó, họ cho rằng khủng hoảng Rohingya bắt nguồn từ các vấn đề liên quan đến bản sắc dân tộc và tình trạng pháp lý về quyền công dân.¹¹

Tuy nhiên, những tiếng nói ôn hòa này thường bị lấn át bởi các nhóm đa số, vốn kích động thù ghét đối với cộng đồng thiểu số, từ đó tạo ra những diễn ngôn đối lập xoay quanh khái niệm “bản địa” – tức là, nhóm nào mới thực sự có quyền tuyên bố mình là “con dân của đất này.” Chính điều này đã khiến cho việc xây dựng sự hòa hợp trở nên vô cùng khó khăn.¹²

Đáp lại các cuộc tấn công do một nhóm khủng bố người Rohingya tiến hành, quân đội Myanmar đã thực hiện một cuộc đàn áp tàn bạo vào tháng 8 năm 2017, khiến 6.700 người Rohingya thiệt mạng chỉ trong vòng một tháng. Quân đội nước này đã bị cáo buộc thực hiện chiến dịch **thanh lọc sắc tộc**,¹³ phá hủy tài sản của người Rohingya và gây ra nhiều hành vi bạo lực nghiêm trọng. Sau những cuộc tấn công này, khoảng 1 triệu người Rohingya, vì lo sợ cho tính mạng, đã bắt đầu bỏ trốn sang các khu vực lân cận như Bangladesh và Đông Nam Á, dẫn đến một cuộc khủng hoảng di cư mang tính quốc tế.



Người di cư Rohingya lênh đênh trên biển, đang cố gắng tiếp cận nguồn lương thực cứu trợ được thả xuống từ trên không.

Hiện nay, tình cảnh của người Rohingya vẫn chưa có hồi kết. Nhiều quốc gia từ chối tiếp nhận họ, hoặc chỉ cho phép họ tạm trú trong các trại tị nạn xuống cấp, nơi mà những quyền con người cơ bản không được bảo đảm. Nhiều người lo ngại rằng người Rohingya có thể sẽ tiếp tục bị mắc kẹt trong tình trạng vô quốc tịch này vô thời hạn.

2. Mindanao, Philippines

Cuộc xung đột Moro¹⁴ kéo dài tại Mindanao, diễn ra giữa các nhóm vũ trang nổi dậy và chính phủ Philippines, được mô tả là “cuộc xung đột lâu đời thứ hai trên thế giới.”¹⁵ Truyền thống, cộng đồng người Hồi giáo Moro tại khu vực này luôn phản đối sự kiểm soát từ chính quyền trung ương.¹⁶ Vào những năm 1960, do bất mãn với **chế độ độc tài** Marcos và cảm thấy ngày càng bị đe dọa bởi làn sóng di cư lớn của

¹¹ Yusuf, I. (2018). Ba khía cạnh của cuộc khủng hoảng Rohingya: Chủ nghĩa dân tộc tôn giáo, Hồi giáo-phobia tại châu Á, và sự tước đoạt quyền công dân. *Studia Islamika*, 25(3).

¹² Thawngmung, A. (2016). Chính trị bản địa tại Myanmar: Những diễn ngôn đối lập tại bang Rakhine. *Asian Ethnicity*, 17:4, 527-547, [10.1080/14631369.2016.1179096](https://doi.org/10.1080/14631369.2016.1179096).

¹³ Amnesty International UK. Chế độ phân biệt chủng tộc tại Myanmar đối với người Rohingya. Trích từ <https://www.amnesty.org.uk/myanmar-apartheid-against-rohingya>.

¹⁴ "Moro" là cách mà người Hồi giáo tại Mindanao tự gọi mình, thay vì sử dụng danh xưng “người Philippines”

¹⁵ Judd, M., Schiavo-Campo, S. (2005). Xung đột Mindanao, Philippines: Căn nguyên, Tồn thất và Triển vọng Hòa Bình. *Social Development Papers*.

¹⁶ Cấp độ quân trị cao nhất trong một quốc gia hoặc thực thể chính trị. Đây là cơ quan có thẩm quyền điều hành và quản lý toàn bộ quốc gia hoặc nhà nước.

người Kitô giáo đến khu vực, họ đã tổ chức thành lập Mặt trận Giải phóng Dân tộc Moro (MNLF). Đến năm 1977, một nhánh ly khai với trọng tâm nghiêng nhiều hơn về vấn đề tôn giáo đã tách ra và thành lập Mặt trận Giải phóng Hồi giáo Moro (MILF). Cả hai nhóm đều đấu tranh cho lý tưởng thành lập ‘Bangsamoro’ (Vùng đất của người Moro) – một nhà nước **ly khai** độc lập hoàn toàn khỏi Philippines.

Chính quyền Philippines từ trước đến nay luôn phản đối việc Mindanao **ly khai**¹⁷ nhằm bảo toàn toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Chế độ Marcos đã châm ngòi cho một cuộc xung đột đẫm máu và tốn kém, khiến khoảng 70.000 người Moro thiệt mạng chỉ riêng trong giai đoạn giữa thập niên 1970. Những bất đồng tiếp tục kéo dài trong nhiều thập kỷ sau đó, khi sự xung đột giữa các quan điểm *pháp lý*¹⁸ và *quyền sở hữu đất dựa trên tổ tiên*¹⁹ càng làm gia tăng thù địch giữa các cộng đồng Kitô giáo và Hồi giáo.²⁰ Mặc dù MILF thừa nhận rằng đối thoại hòa bình là “con đường văn minh và dân chủ duy nhất” để giải quyết xung đột, nhưng việc tổ chức này kiên quyết không nhượng bộ về yêu sách ly khai đã khiến quá trình đàm phán giữa các bên trở nên vô cùng khó khăn.²¹

Hiện nay, khu vực Bangsamoro có GDP bình quân đầu người thấp nhất và cũng nằm trong số những vùng có hệ thống giáo dục và y tế tồi tệ nhất tại Philippines.²² Đáng lo ngại hơn đối với vấn đề gắn kết xã hội, các nghiên cứu cho thấy rằng lịch sử xung đột kéo dài tại đây đã làm xói mòn sự đồng cảm, hiểu biết và tương tác giữa các nhóm văn hóa và tôn giáo khác nhau.²³

Phần 3: Xây dựng Hòa bình và Hòa giải

Các ví dụ nêu trên cho thấy mối quan hệ liên tôn phức tạp tại Đông Nam Á, và quan trọng hơn cả, là mức độ gắn kết chặt chẽ giữa các mối quan hệ đó với hệ thống quản trị.²⁴ Do vậy, việc thúc đẩy hòa bình đòi hỏi một cách tiếp cận không chỉ dừng lại ở sự khác biệt giữa các tôn giáo, mà còn phải bao quát cả bối cảnh xã hội – chính trị cũng như các diễn ngôn đã và đang nuôi dưỡng sự căng thẳng giữa các nhóm cộng đồng trong thời gian dài..

Chẳng hạn, các nỗ lực **hòa giải** tại Mindanao đã bao gồm cả việc ký kết những thỏa thuận nhằm công nhận khát vọng **tự chủ** chính đáng của người dân Bangsamoro, đồng thời kết hợp với các đối thoại liên tôn nhằm thách thức những định kiến phổ biến về **sự bị loại trừ trong xã hội**.²⁵ Quá trình này huy động sự tham gia của nhiều tầng lớp khác nhau – từ các tổ chức **xã hội dân sự**, phụ huynh, giáo viên²⁶ đến các

¹⁷ Đề cập đến viễn cảnh Mindanao tách khỏi Philippines để thành lập một nhà nước độc lập.

¹⁸ “Pháp lý” Liên quan đến các vấn đề dựa trên luật pháp do nhà nước ban hành và thực thi.

¹⁹ “Tổ tiên” Liên quan đến những gì thuộc về hoặc được thừa hưởng từ tổ tiên (các thành viên trong gia đình đã qua đời từ nhiều thế hệ trước).

²⁰ Montiel, C. J., và các cộng sự. (2013). *Sự khác biệt trong nhận thức của các nhóm xã hội về quyền lãnh thổ tại Mindanao Trung tâm: Đại diện xã hội của người Hồi giáo và Kitô hữu về quyền sở hữu đất. Tạp chí Tâm lý học Vành đai Thái Bình Dương (Journal of Pacific Rim Psychology)*, 7(1), 1–11. Cambridge University Press. <https://doi.org/10.1017/prp.2013.1>

²¹ Judd, M., Schiavo-Campo, S. (2005). Xung đột Mindanao tại Philippines: Nguồn gốc, chi phí và tiềm năng lợi ích từ hòa bình Social Development Papers.

²² McKenna (1998); Malapit (2003).

²³ McDoom, O. S., & Gisselquist, R. (2016). Đo lường sự chia rẽ sắc tộc và tôn giáo: Các chiều không gian, thời gian và phân loại, với bằng chứng từ Mindanao, Philippines. *Social Indicators Research*, 129, 863–891.

²⁴ Hành động hoặc quá trình điều hành và kiểm soát một thực thể (như quốc gia hoặc tổ chức).

²⁵ GPPAC (The Global Partnership for the Prevention of Armed Conflict). *Cuộc đấu tranh vì hòa bình tại Mindanao, Philippines*. Truy cập từ <https://www.gppac.net/news/interview-struggle-peace-mindanao-philippines>.

²⁶ Xem: [Teach Peace Build Peace Movement](#) (TPBPM), Philippines.

trường làng (*datus*), nhà lập pháp, và giới truyền thông²⁷ — với mục tiêu xây dựng một nhận thức chung về hòa bình.

Tuy nhiên, con đường hướng tới một tương lai hòa bình tại Mindanao vẫn còn rất dài. Thành công của các nỗ lực hòa giải này phụ thuộc phần lớn vào ý chí chính trị.²⁸ Mặc dù các sáng kiến hòa bình ở **cấp cơ sở** đã đưa ra nhiều định hướng quan trọng cho công cuộc tái thiết sau xung đột, nhiều học giả về hòa bình cho rằng vẫn cần có thêm những nỗ lực nhằm thay đổi nhận thức của công chúng ở cấp quốc gia – đặc biệt là trong giới chính trị gia.

3.1 Vai trò của Pháp luật & Đối thoại Liên tôn

Dù trong bất kỳ bối cảnh nào, cách hiệu quả nhất để tránh xung đột là khi các cộng đồng tôn giáo chiếm đa số chủ động sống chung với các cộng đồng thiểu số tôn giáo, tôn trọng quyền hành đạo của họ và chấp nhận họ như một phần bình thường trong xã hội. Tuy vậy, không ít người vẫn tỏ ra miễn cưỡng trong việc tiếp nhận những ai khác biệt với mình.

Hiện nay, giới học giả vẫn còn nhiều tranh luận về việc chính phủ nên can thiệp đến đâu trong các vấn đề tôn giáo. Một số người cho rằng nhà nước nên để các cộng đồng tôn giáo tự vận hành hoàn toàn. Tuy nhiên, nếu không có sự điều tiết nào, cộng đồng tôn giáo chiếm đa số có thể dễ dàng lấn át lợi ích của nhóm thiểu số, từ đó dẫn đến mâu thuẫn. Trong thời gian gần đây, ngày càng có nhiều lời kêu gọi áp dụng khung lý thuyết về **chủ nghĩa đa nguyên mang tính giao ước**,²⁹ theo đó, pháp luật nhà nước không chỉ bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng cho các nhóm thiểu số mà còn khuyến khích các cộng đồng tôn giáo cùng hành xử có trách nhiệm khi tương tác với nhau.³⁰

Tuy nhiên, để sự hòa hợp tôn giáo có thể bền vững về lâu dài, chỉ dựa vào chính sách là chưa đủ. Mỗi cá nhân cần có mong muốn thực sự trong việc xây dựng các mối quan hệ tích cực vượt qua ranh giới tôn giáo, cùng sống hòa bình với nhau. Nếu không có được điều đó, thì ngay cả khi nhà nước đã nỗ lực duy trì sự gắn kết, nhưng nếu về sau các cam kết chính trị suy giảm, xã hội có thể quay lại quỹ đạo cũ và tiếp tục chà đạp lên quyền lợi của các nhóm thiểu số. Vì vậy, các chiến lược từ trên xuống do chính phủ dẫn dắt sẽ chỉ đạt hiệu quả tối ưu nếu được triển khai song song với các sáng kiến từ dưới lên do cộng đồng khởi xướng và vận hành.



²⁷ Ramsbotham, A., & Yousuf, Z. (2016). *Làm hòa với quá khứ: Chuyển hóa các mối quan hệ đổ vỡ*. Accord Insight. Truy cập từ <https://www.c-r.org/accord/reconciliation-and-peace-processes/grounding-reconciliation-transforming-relationships>

²⁸ Sự quyết tâm và sẵn sàng hành động của các nhà lãnh đạo chính trị trong việc thực thi các cải cách.

²⁹ Templeton Religion Trust. Chủ nghĩa đa nguyên giao ước (*Covenantal Pluralism*). Truy cập từ <https://templetonreligiontrust.org/covenantal-pluralism/>.

³⁰ Xem Neo, J. (2020). Quản lý tính đa nguyên: Luật về hòa hợp tôn giáo và triển vọng xây dựng đa nguyên bền vững tại Singapore. *The Review of Faith & International Affairs*, 18(3), 1–15.

Các học giả ngày càng nhấn mạnh vai trò của đối thoại và giáo dục hòa bình sáng tạo trong việc khắc phục những hiểu lầm liên tôn. Tại Indonesia, một doanh nghiệp xã hội có tên là [PeaceGeneration](#) đã kết nối các bạn trẻ thuộc nhiều tôn giáo và nền tảng văn hóa – xã hội khác nhau, nhằm khuyến khích họ tiếp cận sự khác biệt giữa các nhóm với tinh thần cởi mở. Tổ chức này cũng trang bị cho các nhà giáo dục nhiều tư liệu đa dạng như sách truyện, trò chơi trên bàn, truyện tranh và bộ công cụ thực tế ảo (VR) để nuôi dưỡng kỹ năng giải quyết xung đột và thái độ tích cực đối với sự đa dạng. *Nguồn: [PeaceGeneration Indonesia](#).*

Tuy nhiên, việc thúc đẩy các hoạt động giao lưu liên tôn vẫn còn gặp nhiều trở ngại. Một số người tỏ ra dè dặt với đối thoại, lo ngại rằng điều này có thể dẫn đến cải đạo hoặc khiến họ phải tiếp xúc với những quan điểm bị cho là mâu thuẫn với niềm tin truyền thống. Dẫu vậy, nhiều học giả đã bác bỏ quan ngại này bằng cách chỉ ra rằng tham gia đối thoại không đồng nghĩa với việc phải từ bỏ đức tin của bản thân. Trái lại, một số nghiên cứu cho thấy, quá trình đối thoại có thể giúp con người gắn bó sâu sắc hơn với tôn giáo mà họ tin theo.³¹

Thực tế cho thấy, việc xây dựng những cầu nối thấu hiểu giữa các cộng đồng trong một xã hội phân hóa về tôn giáo là một hành trình đầy thử thách. Dù chúng ta có thể hình dung về một Đông Nam Á hòa hợp liên tôn trong tương lai, con đường tiến tới viễn cảnh ấy đang ngày càng trở nên phức tạp bởi các vấn đề như **chủ nghĩa cực đoan** đang trỗi dậy và những diễn ngôn chia rẽ đang lan rộng trên toàn cầu – tất cả sẽ tiếp tục được thảo luận sâu hơn trong khuôn khổ buổi tọa đàm. Bất kỳ phương pháp tiếp cận hiệu quả nào cũng đòi hỏi sự tham gia của toàn xã hội, đồng thời phải liên tục cảnh giác và đẩy lùi các ảnh hưởng thù ghét, dù xuất phát từ bên trong hay bên ngoài cộng đồng.

Phần 4: Câu hỏi Kết thúc – Gọi mở Tư duy

- Chúng ta có thể rút ra bài học gì từ lịch sử các cuộc xung đột và tiến trình hòa giải tôn giáo tại Đông Nam Á, và những bài học đó có thể định hướng cho nỗ lực xây dựng hòa bình liên tôn hiện nay như thế nào?
- Các tổ chức xã hội dân sự đóng vai trò gì trong việc thúc đẩy hiểu biết và hòa bình liên tôn, và làm thế nào để hỗ trợ cũng như khuyến khích những nỗ lực này?
- Chúng ta có thể tận dụng sức mạnh của kể chuyện, nghệ thuật và truyền thông ra sao để tạo ra những diễn ngôn tích cực và mang tính kết nối giữa các cộng đồng tôn giáo?

Phần 5: Tài liệu Tham khảo Bổ sung

Bạn quan tâm nhưng không có nhiều thời gian? Dưới đây là một số tài liệu dễ tiếp cận:

- [VIDEO] [Rohingya Crisis, Explained](#). India Today.
- [VIDEO] [War Came to Mindanao](#). Rappler | Youtube.

³¹ Hedges, P. (2016). Đặt bối cảnh: Đối thoại liên tôn trong các xã hội đa nguyên. *Trường Nghiên cứu Quốc tế S. Rajaratnam, Đại học Công nghệ Nanyang*. Truy cập từ <https://www.rsis.edu.sg/wp-content/uploads/2016/09/CO16222.pdf>

Muốn thử thách bản thân hơn? Những tài liệu dưới đây đòi hỏi tư duy phân tích sâu hơn:

- [BÀI BÁO HỌC THUẬT] [Conceptualising Social Cohesion in Relation to Religious Diversity: Sketching a Pathway in a Globalised World](#) (Hedges, 2020).
- [BÀI BÁO HỌC THUẬT] [Many Identities, Many Communities: Religious Freedom Amidst Religious Diversity in Southeast Asia](#) (Jereza, 2016).
- [BÁO CÁO] [The Contested Corners of Asia: Subnational Conflict and International Development Assistance](#) (Parks, 2013).